

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2023-2024)

Môn học: Biên dịch thương mại nâng cao
(22438402)

Ngày thi: 03/07/2024

Giờ thi: 12g30

Phòng thi: A302

Số SV có mặt: 16

Số bài thi:16

Số tờ giấy thi: 16

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

N.T.K. NTKQ

Nguyễn Thanh Loan

Phan Thị Thu

STT	Mã SV	Họ và Tên	Chi	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2121240003	Trần Thị Hồng	Chi	03/07/2003	CCQ2124A	04	Thi	7,1	3,6	5,0	
2	2121240159	Lê Như	Hào	09/09/2003	CCQ2124F	04	Như	9,5	8,5	8,9	
3	2121240067	Lâm Thị Hải	Hương	28/04/2003	CCQ2124C			0,0			
4	2121240154	Kon Sơ K	Lan	13/09/2000	CCQ2124F	04	Lan	8,5	5,8	6,9	
5	2121240151	Bùi Nhật Mai	Linh	09/05/2003	CCQ2124F	04	Nhật	9,5	8,8	9,1	
6	2121240153	Bùi Nhật Mai	Ly	09/05/2003	CCQ2124F	04	Nhật	9,5	9,2	9,3	
7	2121240011	Võ Thị Bích	Phượng	25/02/2003	CCQ2124A	04	Phượng	8,0	3,8	5,5	
8	2121240160	Phạm Thị Minh	Quý	03/12/2002	CCQ2124F	04	Minh	9,4	8,3	8,7	
9	2121240017	Bùi Thị Bích	Quyên	04/12/2002	CCQ2124A	04	Bích	6,7	1,0	3,3	
10	2121170322	Phan Phú	Thành	05/07/2003	CCQ2124F	04	Phan	7,7	5,0	6,1	
11	2121240007	Võ Lê	Thư	04/01/2003	CCQ2124A	04	Lê	7,0	3,7	5,0	
12	2121240073	Lê Nguyễn Hoài	Thương	09/11/2002	CCQ2124C	04	Thương	7,6	6,8	7,1	
13	2121240089	Mai Minh	Trí	01/05/2003	CCQ2124C	04	Minh	9,3	6,8	7,8	
14	2121240064	Ngô Hoàng Khả	Tú	23/07/2003	CCQ2124C	04	Hoàng	8,5	7,1	7,7	
15	2121240166	Nguyễn Thanh	Tùng	09/12/2003	CCQ2124F	04	Thanh	8,7	5,9	7,0	
16	2121190165	Bá Thị Kim	Uyên	28/03/2003	CCQ2124F	04	Kim	9,6	9,2	9,4	
17	2122240003	Nguyễn Thị Kim	Vân	15/08/1998	CCQ2224A			0,0		0,0	
18	2121240029	Nguyễn Hà	Vi	05/12/2003	CCQ2124A	04	Hà	8,2	5,8	6,8	
19	2121240051	Nguyễn Trung	Vương	27/11/2003	CCQ2124B			3,8			